

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HS-ST

Ngày: 28 - 7 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Phạm Quang Vinh

+ Bà Bùi Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Đoàn Dĩ Ly Đan - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 147/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST - HS ngày 18/7/2022 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Nguyễn Phước L**, sinh năm: 1984, tại: An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1943 và bà: Nguyễn Thị N1, sinh năm: 1951; vợ: Lê Thị Cẩm Tú, sinh năm: 1981 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm: 2010; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam ngày 25/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Phạm Thị Mỹ T, sinh năm: 2000. Địa chỉ: Số 10 đường K, Phường T, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

**- Người chứng kiến:** Ông Trương L, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 15A đường S1, Phường B, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*(Bị cáo có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phước L là đối tượng sử dụng ma túy từ tháng 7/2021. Quá trình sử dụng ma túy, L quen biết một người tên thường gọi là Dũng Thuận (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy. Do không có việc làm ổn định, L nảy sinh ý định mua ma túy của Dũng Thuận để bán lại cho người khác nhằm kiếm lời hoặc đi giao ma túy giúp cho Dũng Thuận để được Dũng Thuận cho sử dụng ma túy, cho ăn uống hoặc trả tiền công. Vào khoảng 13 giờ ngày 25/01/2022, Dũng Thuận gọi điện thoại hẹn L đến đường Mai Anh Đào, Phường 8, thành phố Đà Lạt. Tại đây, Dũng Thuận đưa cho L 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia và 01 gói ma túy đã được dán vào miếng băng keo màu xanh và nói L tới giao cho một người ở hẻm số 09 Nguyễn Siêu, Phường 7 - Đà Lạt có số điện thoại 0889.439.562 lấy 500.000 đồng về cho Dũng Thuận thì sẽ được Dũng Thuận trả tiền công là 100.000 đồng. L đồng ý và cầm gói ma túy đã dán lên tay cầm bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Boss màu nâu biển số 49T2 - 2373. Sau đó, L điều khiển xe mô tô này đến hẻm số 09 Nguyễn Siêu, Phường 7 - Đà Lạt, nhưng chưa kịp gặp người mua ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ L cùng gói ma túy mà L dán bên tay cầm bên trái của xe mô tô. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Phước L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL: 64-79).

*Tang vật thu giữ:*

- 01 gói nylon màu trắng trong, được hàn kín, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng (đã được niêm phong);
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn sim số 0589.208.291 và sim số 0914.030.620;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím bấm màu đen, bên trong có gắn sim số 0937.526.351;
- 01 miếng băng keo màu xanh;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Boss màu nâu biển số 49T2 - 2373, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (BL: 23-27)

Ngày 27/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng có Kết luận giám định số 111/GĐ-PC09 kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5040g, loại Methamphetamine.

*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL: 31).*

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Phước L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước L khai nhận, vào ngày 25/01/2021, tại hẻm số 09 Nguyễn Siêu, Phường 7, Thành phố Đà Lạt, L bị Công an phát hiện bắt quả tang khi đang mang gói ma túy đi bán dùm cho Dũng Thuận (không rõ nhân thân, lai lịch) để lấy 100.000 đồng tiền công thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang*

cùng tang vật như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Phước L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phước L:* Nguyễn Phước L là người sử dụng ma túy. Do không có việc làm ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 25/01/2021, Dũng Thuận (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho L 01 chiếc điện thoại hiệu Nokia và 01 gói ma túy đã được dán vào miếng băng keo màu xanh và nói L tới giao cho một người ở hẻm số 09 Nguyễn Siêu, Phường 7, Thành phố Đà Lạt có số điện thoại 0889.439.562 với giá 500.000 đồng thì sẽ được Dũng Thuận trả tiền công là 100.000 đồng. L đồng ý và cầm gói ma túy đã dán lên tay cầm bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Boss màu nâu biển số 49T2 - 2373. Sau đó, L điều khiển xe mô tô này đến hẻm số 09 Nguyễn Siêu, Phường 7 - Đà Lạt, nhưng chưa kịp gặp người mua ma túy thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ L cùng gói ma túy mà L dán bên tay cầm bên trái của xe mô tô. Nguyễn Phước L khai nhận mục đích mang gói ma túy bán cho người khác để được trả tiền công nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân.

Tại Kết luận giám định số 117/GĐ-PC09 ngày 27/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định mà ma túy, có khối lượng là 0,5040g (*không thấy năm không bốn không gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Phước L là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có tiền thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thu lợi bất chính cho bản thân. Hành vi của Nguyễn Phước L không chỉ vi phạm pháp luật về chính

sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Phước L phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 142/CT-VKS ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo chưa thực hiện xong hành vi phạm tội; chưa nhận tiền thu lợi bất chính; bản thân không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Dũng Thuận” đã đưa ma túy cho L đi bán nên tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 01 gói nylon màu trắng trong, được hàn kín, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng, qua giám định xác định là chất ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 miếng băng keo màu xanh, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím bấm màu đen, bên trong có gắn sim số 0937.526.351, là phương tiện để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu bán sungNga6n sách Nhà nước. Đối với và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn sim số 0589.208.291 và sim số 0914.030.620, không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo.

Riêng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Boss màu nâu biển số 49T2 - 2373, tại giai đoạn điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị Minh Tâm. Chị Tâm không có ý kiến, yêu cầu gì nên không đề cập.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phước L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phước L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

**2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:**

- 01 (một) phong bì niêm phong số 111-2022/PC09. Mặt trước phong bì ghi vự: Nguyễn Phước L - 1984; HKTT: Ấp Bình An 1, An Hòa, Châu Thành, An Giang. QĐTC: 29/QĐ-ĐSCMT. Hoàn lại mẫu vật: 0,32079 (g). Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Thị Thanh Hiếu và dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì niêm phong số 111-2022/PC09. Mặt trước phong bì ghi vự: Nguyễn Phước L - 1984; HKTT: Ấp Bình An 1, An Hòa, Châu Thành, An Giang. QĐTC: 29/QĐ-ĐSCMT. Bao gói vật chứng. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung, Lại Thanh Anh Toàn, Nguyễn Thị Thanh Hiếu và dấu tròn, đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) miếng băng keo màu xanh.

**2.2. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím bấm màu đen, bên trong có gắn sim số 0937.526.351 (đã được niêm phong, không kiểm tra chất lượng bên trong).**

**2.3. Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu đen, mặt kính bị nứt vỡ, bên trong có gắn sim số 0589.208.291 và sim số 0914.030.620 (đã được niêm phong, không kiểm tra chất lượng bên trong).**

*(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 06/7/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Phước L phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huyền**

